

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ TRUNG  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST

Ngày 22-8-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Ngọc Châu
2. Ông Nguyễn Văn Biên

**Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 01/8/2017 đối với bị cáo:

**Vũ Văn L;** Sinh ngày: 03/6/1994; Tại xã B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: không đi học; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Tiền án: Bản án số 08/2016/HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 22/10/2016.

Tiền sự: Ngày 02/8/2015 bị Công an xã Hà Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành quyết định này.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2017 đến ngày 08/6/2017 chuyển tạm giam cho đến nay

*Bị cáo có mặt tại phiên toà*

**Người bị hại:** Anh Lê Nguyên V, sinh năm 1972.

Trú tại: Tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 1 giờ 30 phút sáng ngày 30/5/2017, Vũ Văn L đi bộ từ khách sạn Lam Quân đến khu vực chợ Gáo, thuộc tiểu khu 6, thị trấn Hà Trung tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến gần nhà anh Lê Nguyên V ở Tk6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, L nghe thấy có tiếng gà gáy phát ra từ trong vườn nhà anh V, L đi vòng ra phía sau vườn quan sát. Khoảng gần 4 giờ sáng, L trèo tường vào bên trong đến chuồng gà để bắt trộm nhưng chuồng gà bị khóa. L nhặt một đoạn sắt phi 6 dài khoảng 20cm ở gần cửa chuồng gà để làm công cụ phá khóa. L dùng thanh sắt này phá khóa cửa chuồng gà nhưng không được nên quay sang phá cửa nhà kho ở sát chuồng gà. Nhìn thấy nhà kho và chuồng gà được ngăn cách bởi bức tường cao khoảng 1 mét, phần còn lại lên đến trần nhà được rào bởi tấm lưới B40, L dùng tay giật bung một góc lưới ở phía đông ngay sát cửa ra vào vừa đủ để chui qua. Sau đó lấy 02 chiếc bì trong nhà kho rồi trèo sang chuồng gà, L bắt hết toàn bộ số gà của gia đình anh V bỏ vào 2 chiếc bì và theo đường cũ trèo tường ra ngoài đi tiêu thụ. L cầm theo chiếc khóa cửa chuồng gà và thanh sắt phi 6, đi được khoảng 50 mét, L vứt chiếc khóa cửa và thanh sắt xuống đường tiếp tục đi bộ theo hướng đường 527C về phía xã Hà Lai. Trên đường đi do bị mệt nên L đã cất giấu số gà trên dưới khe công nằm bên phải đường theo hướng đi xã Hà Lai cách nhà anh V khoảng 100 mét. Giấu xong L đi bộ đến cổng bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung gọi một chiếc Taxi và yêu cầu lái xe quay lại vị trí giấu gà. Khi xe Taxi quay lại đến nơi, L mang 2 chiếc bì đựng gà vừa trộm cắp được bỏ vào trong cốp xe và nói lái xe chở đến chợ Bóp, thuộc tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung bán toàn bộ số gà cho chị Nguyễn Thị T là người buôn bán gà. Chị T cân được 20 kg và trả cho L số tiền 1.600.000 đồng. L sử dụng số tiền này để trả tiền xe Taxi hết 200.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết 1.290.000 đồng. Đến 14 giờ chiều cùng ngày, L đến Công an huyện Hà Trung đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp số tiền còn lại từ việc bán gà là 110.000 đồng.

Sau khi mua gà của L, Chị T mở 2 chiếc bì ra kiểm tra phát hiện thấy có 2 con gà Đông Tảo bị chết nên đã làm thịt bán cho khách được số tiền 310.000 đồng. Khi biết số gà trên là tài sản do trộm cắp, chị T đã tự nguyện giao nộp 07 con gà còn lại và số tiền 310.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Ngày 01/6/2017 của Hội đồng định giá kết luận 20 kg gà của gia đình anh V có giá: 2.654.000đ (*Hai triệu sáu trăm năm mươi tư nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 138; Điều 33; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

**XÉT THẤY:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được đủ cơ sở khẳng định: rạng sáng ngày 30/5/2017 Vũ Văn L đã đột nhập vào gia đình anh Lê Nguyên V bắt trộm 9 con gà (trong đó có 03 con gà đông tảo và 06 con gà ta) tổng trọng lượng là 20 kg mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Giá trị tài sản trộm cắp là 2.654.000đ. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố Vũ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong một bộ phận quần chúng nhân dân. Mặt khác, bị cáo là đối tượng đã bị kết án. Tại bản án số 08/2016/HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 22/10/2016. Tính đến ngày phạm tội mới vẫn chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, ngày 02/8/2015 bị cáo bị Công an xã Hà Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành quyết định này. Vì vậy, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đầu thú được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự.

*Về bồi thường:* Anh Lê Nguyên V đã nhận lại 1 con gà Đông Tảo và 6 con gà ta nhưng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên miễn xét. Chị Nguyễn Thị T không biết số gà này là tài sản do L trộm cắp mà có nên đã mua với số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Nay chị T yêu cầu L phải bồi thường số tiền chị đã bỏ ra mua gà, bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường cho chị T. Số tiền 110.000 đồng bị cáo tự nguyện giao nộp được trừ vào số tiền bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T, số còn lại 1.490.000 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho chị T.

*Về vật chứng vụ án:* Số tiền 310.000 đồng chị T giao nộp là tiền bán 2 con gà mua của bị cáo. Đây là số gà bị cáo trộm cắp của gia đình anh Lê Nguyên V nên số tiền này phải trả lại cho anh V.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1, Điều 138; Điều 33; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 30/5/2017.

□p dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 357; Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Vũ Văn L phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 1.600.000đ (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*). Bị cáo đã bồi thường được 110.000đ (*Một trăm mười nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2010/007274 ngày 07/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Số còn lại 1.490.000đ (*Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*), bị cáo phải bồi thường tiếp cho chị T.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền và thời gian chưa thi hành án. Khoản tiền lãi chậm thi hành án được tính bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự

Trả lại cho anh Lê Nguyên V số tiền 310.000đ (*Ba trăm mười nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2010/007274 ngày 07/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung.

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và chị Nguyễn Thị T, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, chị T có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có qnlvlq;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Đã ký

**Lê Văn Hồng**